

Số: 120/2024/QĐ-TA

R G, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Bùi Tấn Nghĩa.
- Thư ký phiên họp:* Bà Võ Thị Hồng Diễm.

Ngày 04 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 115/2024/QĐ-TA ngày 28 tháng 10 năm 2024, đối với:

Thái Thành T, sinh ngày 01/01/1991; Giới tính: Nam; CCCD/CMND: 091091016203, cấp ngày 08/3/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Quê quán: phường V Q, TP. R G, tỉnh Kiên Giang; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số 53/30 V T, khu phố N C, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Con ông Thái Thành T và bà Huỳnh Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 04 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ theo Bản án số 99/HS-ST ngày 22/5/2013, đã được xóa án tích.

(Vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Đức Hạnh – Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. [\(Theo văn bản ủy quyền số 133/UQ-LĐTBXH ngày 01/11/2024\).](#)
- Đại diện Viện kiểm sát:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

NHẬN THẤY:

Thái Thành T là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) và có nơi cư trú ổn định. Vào ngày 17/5/2024 T có

hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt với hình thức phạt tiền. Ngày 23/5/2024 Chủ tịch UBND phường V Q ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND, về việc Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/9/2024, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt với hình thức phạt tiền. Ngày 16/9/2024 Chủ tịch UBND phường V Q ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND, về việc Dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 16/9/2024, T đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và được Chủ tịch UBND phường V Q ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND, ngày 17/9/2024, về việc Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Ngày 08/10/2024, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường V Q lập biên bản vi phạm về điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 09/10/2024 Chủ tịch UBND phường V Q ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND, về việc dừng áp dụng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tiến hành thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 14/10/2024 Chủ tịch UBND phường V Q ra Quyết định số 31/QĐ-QLNN, về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số: 128/ĐN-LĐT BXH ngày 22/10/2024 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G cũng như tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện **Thái Thành T** có lý lịch nêu trên vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian áp dụng là 15 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị **Thái Thành T** vắng mặt. Quá trình làm việc và lập hồ sơ đề nghị, người bị đề nghị Thái Thành T thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như các biên bản mà Công an phường V Q đã lập và không có khiếu nại gì đối với việc Chủ tịch UBND phường V Q, Công an phường V Q lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G tham gia phiên họp có ý kiến: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng quy định; đảm bảo cho người tham gia phiên họp được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ.

Trên cơ sở đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G xét thấy đủ căn cứ đưa Thái Thành T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa

án nhân dân thành phố R G chấp nhận yêu cầu đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G; các văn bản trình bày của người bị đề nghị và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G. Tòa án nhân dân thành phố R G xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện **Thái Thành T** có lý lịch nêu trên, có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đã thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 56 Điều 1 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 40, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Thành phần hồ sơ đề nghị có đầy đủ tài liệu, giấy tờ theo quy định tại các Điều 6, Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi: Tại phiên họp, người bị đề nghị vắng mặt. Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, người bị đề nghị **Thái Thành T** thừa nhận đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, đã bị Công an phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt với hình thức phạt tiền; đã bị Chủ tịch UBND phường V Q ra Quyết định áp dụng Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tuy nhiên, sau đó T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; kết quả xét nghiệm **T** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine nên Công an phường **V Q và Công an phường V Q**, thành phố R G lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng và không có ý kiến gì.

Các nội dung thừa nhận của người bị đề nghị là phù hợp với các biên bản làm việc, biên bản vi phạm hành chính của Công an phường **V Q**; Biên bản xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế phường **V Q**; Phiếu trả lời kết quả của Trung tâm Y tế thành phố R G, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Tòa án nhân dân thành phố R G có đầy đủ cơ sở kết luận **Thái Thành T** là người nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamine (ma túy đá) và là người có nơi cư trú ổn định. Theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 thì **Thái Thành T** thuộc trường hợp phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy, Thái Thành T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt hành chính và nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của mình mà vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm mất trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân người sử dụng nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố R G đề nghị đưa Thái Thành T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng người, đúng đối tượng.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị:

Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng: Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Thái Thành T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhằm giúp đỡ người nghiện có thời gian cắt cơn, giải độc, cai nghiện ma túy, tạo điều kiện để được lao động, học tập, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, sinh hoạt lành mạnh, sớm tái hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tòa án nhân dân thành phố R G căn cứ vào khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 2 Điều 32; khoản 1 Điều 55 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố R G đưa Thái Thành T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G tại phiên họp là có cơ sở và phù hợp nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Thái Thành T.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

3. Ông Thái Thành T vắng mặt tại phiên họp, có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 (năm)

ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ. Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội thành phố R G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị mà không có khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Công an thành phố R G, tỉnh Kiên Giang và Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. R G;
- Công an Tp. R G;
- Phòng LĐ-TB và XH Tp. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ sở cai nghiện MT-ĐCN tỉnh Kiên Giang;
- UBND phường An Bình;
- Công an phường An Bình;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Tấn Nghĩa